

NHỮNG BẤT CẬP TRONG ĐÀO TẠO BIÊN PHIÊN DỊCH TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC: QUAN ĐIỂM CỦA SINH VIÊN

Vũ Thị Loan¹

TÓM TẮT

Nghiên cứu này đánh giá điều kiện đào tạo biên - phiên dịch tại Trường Đại học Hồng Đức theo hướng phát huy năng lực người học và phát triển kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên. Nghiên cứu được thực hiện trên 121 sinh viên ngôn ngữ Anh K24, Trường Đại học Hồng Đức. Dữ liệu nghiên cứu được thu thập thông qua phiếu khảo sát, phỏng vấn và quan sát. Kết quả cho thấy, việc đào tạo biên - phiên dịch tại trường đại học Hồng Đức còn nhiều bất cập do thiếu cơ sở vật chất, thiếu phương tiện phục vụ dạy học và hạn chế về cơ hội thực hành và rèn nghề.

Từ khóa: Đào tạo dịch thuật, đào tạo biên - phiên dịch, phát huy năng lực người học, kỹ năng nghề nghiệp.

DOI: <https://doi.org/10.70117/hdujs.85.3.2026.924>

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong xu thế hội nhập ngày nay, việc mở rộng đào tạo dịch thuật nhằm đáp ứng nhu cầu ngày càng tăng cao của thị trường việc làm là hướng đi phù hợp với xu hướng đào tạo trên thế giới [8]. Các trường đại học ở Việt Nam cũng nắm bắt xu hướng đó. Nhiều trường đại học đã mở ngành đào tạo cử nhân Ngôn ngữ Anh định hướng biên - phiên dịch. Tuy nhiên, việc đào tạo dịch thuật tại các trường đại học ở Việt Nam vẫn còn nhiều khó khăn và bất cập do thiếu đội ngũ giảng viên được đào tạo chuyên sâu về biên - phiên dịch, thiếu cơ sở vật chất và phương tiện dạy học [2]. Do vậy, trọng tâm của các khóa học biên - phiên dịch vẫn chủ yếu hướng vào phát triển năng lực tiếng Anh cho người học, chưa chú trọng đào tạo năng lực và kỹ năng dịch thuật chuyên nghiệp. Tại Trường Đại học Hồng Đức, ngành cử nhân Ngôn ngữ Anh được đưa vào đào tạo từ năm 2018 với định hướng đào tạo biên - phiên dịch. Tuy nhiên, vẫn chưa có nghiên cứu nào được thực hiện để đánh giá điều kiện phục vụ đào tạo từ cái nhìn khách quan của người học. Vì vậy, cần có những nghiên cứu thực tiễn, làm cơ sở để đưa ra những đề xuất phù hợp nhằm đáp ứng việc đào tạo dịch thuật, nâng cao chất lượng đào tạo biên - phiên dịch tại Trường Đại học Hồng Đức.

2. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Định nghĩa về dịch thuật và các yêu cầu trong đào tạo dịch thuật

Có nhiều định nghĩa khác nhau về khái niệm dịch thuật. Theo từ điển *The Oxford Companion to the English Language* (2018)[7], dịch thuật, hay còn gọi là chuyển ngữ, là

¹ Khoa Ngoại ngữ, Trường Đại học Hồng Đức; Email: vuthiloan@hdu.edu.vn

một hoạt động bao gồm việc luận giải ý nghĩa của một đoạn văn trong một ngôn ngữ nào đó - văn bản nguồn - và chuyển sang một ngôn ngữ khác thành một đoạn văn mới và tương đương - bản dịch.

Có nhiều quan điểm khác nhau về công việc dịch thuật và đào tạo dịch thuật. Theo Gile (2009), dịch thuật đòi hỏi năng lực và năng khiếu của người dịch, vì vậy khó để đào tạo [6]. Nhiều chuyên gia khác cũng cho rằng dịch thuật không thể dạy được mà chỉ có thể học được bằng cách thực hành. Theo phát biểu của William Weaver (dẫn lại theo Gerding-Salas, 2000) [5] “dịch thuật là thứ mà bạn học được bằng cách thực hành” (“Translation is something you learn only by doing”). Hơn nữa, một số dịch giả cho rằng dịch thuật là một nghệ thuật, cần có kiến thức, năng khiếu và thực hành, do đó họ không ủng hộ việc đào tạo dịch thuật trong môi trường học thuật [3].

Tuy nhiên, một số học giả khác như Esen- Eruz (2008) (dẫn theo Coban, 2015) lại cho rằng dịch thuật là công việc có thể được thực hiện bằng năng lực nghề nghiệp và có thể đào tạo được [4]. Theo trang Web tuyển dụng Indeed, các yêu cầu về năng lực nghề nghiệp đối với người làm công việc dịch thuật, phù hợp với bối cảnh hiện đại và yêu cầu của thị trường lao động hiện nay bao gồm nhiều mặt. Thứ nhất, người học phải có năng lực ngôn ngữ; phải thành thạo cả ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích; hiểu sâu về ngữ pháp, ngữ nghĩa, phong cách của cả hai ngôn ngữ; có khả năng viết, diễn đạt mạch lạc, rõ ràng, chuẩn mực trong ngôn ngữ đích. Thứ hai, phải có kiến thức chuyên ngành, tức là có hiểu biết về lĩnh vực chuyên ngành thực hiện dịch thuật (y học, pháp lý, kỹ thuật, kinh tế, văn học v.v...). Ngoài ra, người làm công tác dịch thuật phải có khả năng tra cứu và cập nhật thuật ngữ chuyên ngành một cách nhanh chóng và chính xác. Thứ ba là năng lực công nghệ. Người làm công tác dịch thuật phải thành thạo các công cụ hỗ trợ dịch thuật CAT Tools như SDL Trados, MemoQ, Wordfast v.v... Có khả năng sử dụng phần mềm văn phòng và công cụ chỉnh sửa văn bản. Biết sử dụng trí tuệ nhân tạo và dịch máy (Machine Translation) để hỗ trợ việc dịch thuật nhưng không phụ thuộc vào máy. Thứ tư, tư duy phân tích và kỹ năng tra cứu: có khả năng phân tích ngữ cảnh, xác định nghĩa chính xác của từ, ngữ; có thể tra cứu thông tin hiệu quả từ nguồn tin cậy như từ điển chuyên ngành, tài liệu tham khảo, cơ sở dữ liệu... Thứ năm, hiểu biết về văn hóa: có nhận thức về khác biệt văn hóa giữa ngôn ngữ nguồn và ngôn ngữ đích để tránh dịch sai, dịch thô hoặc gây hiểu lầm; biết chuyển tải văn hóa một cách phù hợp với đối tượng người đọc. Thứ sáu, đạo đức nghề nghiệp, người làm công tác dịch thuật phải dịch chính xác và trung thực trong truyền tải nội dung, phải bảo mật thông tin khách hàng hoặc văn bản dịch và tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ. Thứ bảy, kỹ năng mềm, gồm các kỹ năng như quản lý thời gian và hoàn thành công việc đúng thời hạn, kỹ năng làm việc nhóm và hợp tác hiệu quả, giao tiếp tốt với khách hàng và đồng nghiệp.

Từ những yêu cầu toàn diện về năng lực nghề nghiệp đối với người làm công tác dịch thuật, có thể thấy rằng việc được thực hành trong môi trường chuyên nghiệp là vô cùng cần thiết để người học phát triển năng lực và kỹ năng. Dựa trên quan điểm cho rằng năng lực nghề nghiệp của người làm dịch thuật là có thể được đào tạo, quá trình đào tạo này phải gắn liền với thực tiễn nghề nghiệp. Do đó, việc tạo điều kiện cho người học được rèn luyện kỹ

năng một cách bài bản và thực tế là yếu tố then chốt trong đào tạo. Đặc biệt, việc được tiếp cận và sử dụng thành thạo các thiết bị công nghệ số sẽ góp phần nâng cao năng lực công nghệ cho người học, giúp họ đáp ứng được yêu cầu của công việc dịch thuật sau khi ra trường.

2.2. Cơ sở khoa học xây dựng cơ sở vật chất và phương tiện dạy học phục vụ đào tạo Biên phiên dịch

Cơ sở khoa học để xây dựng cơ sở vật chất và phương tiện dạy học phục vụ đào tạo biên - phiên dịch chuyên nghiệp dựa trên các nguyên lý giáo dục, lý luận dịch thuật, cơ sở công nghệ - kỹ thuật và cơ sở pháp lý về khung chương trình.

Cơ sở thứ nhất là lý thuyết giáo dục hiện đại như lý thuyết năng lực (competency-based approach) và lý thuyết học tập trải nghiệm (experiential learning). Như đã trình bày ở phần trên, đào tạo biên - phiên dịch hướng tới hình thành và phát triển các năng lực thực hành nghề nghiệp cho người học, gồm năng lực ngôn ngữ, kiến thức văn hóa, kỹ năng công nghệ, năng lực giao tiếp và nghiên cứu. Vì vậy, cơ sở vật chất phải tạo điều kiện cho người học được thực hành sát với môi trường làm việc thực tế. Do đó, cần phải có phòng mô phỏng phiên dịch, công cụ dịch thuật chuyên nghiệp để học viên thực hành kỹ năng biên - phiên dịch như trong môi trường làm việc thực tế.

Thứ hai là dựa trên lý luận dịch thuật. Mô hình năng lực dịch Translation Competence Framework - EMT model của liên minh Châu Âu, ra đời năm 2009, cập nhật năm 2017 đã nêu lên sáu nhóm năng lực cốt lõi của người làm công tác biên - phiên dịch, trong đó có năng lực công nghệ, nghĩa là có khả năng sử dụng các phần mềm hỗ trợ dịch thuật CAT tools, kho từ điển thuật ngữ số và dịch máy...; năng lực thực hành biên dịch, phiên dịch, hiệu đính; và năng lực cá nhân - xã hội như tư duy phản biện, làm việc nhóm. Vì vậy, cơ sở vật chất cần đáp ứng việc hình thành đầy đủ các năng lực thông qua trang thiết bị và môi trường học tập, không gian học tập và thực hành phù hợp.

Thứ ba, xu hướng dịch thuật hiện đại gắn liền với công nghệ trí tuệ nhân tạo AI, dịch tự động và dữ liệu lớn. Do đó, thiết bị dạy học cần được trang bị để giúp sinh viên làm quen với các công cụ số và phát triển kỹ năng sử dụng công nghệ.

Thứ tư là cơ sở pháp lý và chương trình khung theo Thông tư số 24/2017/TT-BGDĐT về điều kiện mở ngành đào tạo đại học, thạc sĩ. Các chương trình khung đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh tại Việt Nam và quốc tế đều yêu cầu trang bị phòng thực hành dịch, phòng thực hành phiên dịch (cabin), thư viện chuyên ngành và ngữ liệu số.

Cơ sở vật chất không chỉ là điều kiện hỗ trợ mà chính là một yếu tố cấu thành chất lượng đào tạo biên - phiên dịch. Vì vậy, việc đánh giá thực trạng cơ sở vật chất hiện tại và đưa ra những đề xuất xây dựng cơ sở vật chất phục vụ đào tạo là việc làm cấp thiết.

2.3. Điều kiện trong đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp

Điều kiện cơ sở vật chất phục vụ việc đào tạo biên - phiên dịch cần đảm bảo các yếu tố về phòng học và trang thiết bị giảng dạy, phòng thực hành biên dịch, phiên dịch và môi trường thực hành nghề [1].

Thứ nhất, về phòng học và trang thiết bị dạy học. Cần phải có phòng học chuyên dụng được cách âm tốt để tạo môi trường tập trung, hệ thống âm thanh như loa, micro, tai nghe chất lượng cao để thực hành phiên dịch, Tivi máy chiếu hoặc bảng thông minh hỗ trợ trình chiếu tài liệu và bài giảng, máy tính và các phần mềm chuyên dụng cung cấp công cụ hỗ trợ biên dịch và phiên dịch.

Thứ hai, về phòng thực hành phiên dịch cabin. Các cabin dịch cần được thiết kế đạt tiêu chuẩn, giúp sinh viên thực hành dịch song song trong các hội nghị giả lập và các phần mềm dịch hội nghị như Interpreter Hub hoặc Zoom với chế độ phiên dịch.

Thứ ba, phòng máy tính dành cho biên dịch có cài các phần mềm hỗ trợ dịch thuật như SDL Trados, MemoQ, hoặc Wordfast. Máy tính trong phòng máy cần có cấu hình cao và kết nối internet ổn định, tốc độ cao để hỗ trợ tra cứu thuật ngữ và sử dụng công cụ dịch trực tuyến, hiệu đính văn bản.

Thứ tư, thư viện và tài nguyên học tập phong phú. Thư viện cần có các loại sách và tài liệu chuyên ngành gồm từ điển, tài liệu nghiên cứu ngôn ngữ, sách về kỹ thuật dịch. Đồng thời, cần phải có cơ sở dữ liệu trực tuyến giúp truy cập các nguồn tài liệu quốc tế và kho thuật ngữ chuyên ngành. Kho tài nguyên số như video, bản ghi âm các bài phiên dịch mẫu để sinh viên luyện tập.

Thứ năm, môi trường thực hành thực tế. Nhà trường cần có các câu lạc bộ phiên dịch, tạo cơ hội cho sinh viên được thực hành thường xuyên. Tổ chức các sự kiện phiên dịch thử nghiệm trong môi trường chuyên nghiệp. Hợp tác với tổ chức, doanh nghiệp tạo điều kiện cho sinh viên thực tập và làm việc thực tế.

2.4. Phương pháp nghiên cứu

2.4.1. Khách thể nghiên cứu

Khách thể tham gia nghiên cứu là 121 sinh viên K24 Đại học Ngôn ngữ Anh. Đây là nhóm sinh viên năm thứ 4, đã học qua các học phần Lý thuyết dịch, Biên dịch 1, 2, Phiên dịch 1. Trong học kỳ 1, năm học 2024-2025 những sinh viên này học các học phần Biên dịch 3, Phiên dịch 2 và sẽ học Học phần Phiên dịch 3 và Công nghệ trong dịch thuật trong học kỳ II.

2.4.2. Thu thập và phân tích dữ liệu

Công cụ thu thập số liệu gồm phiếu khảo sát sinh viên và phiếu quan sát ghi nhận cơ sở vật chất tại các phòng học dành cho giảng dạy và thực hành biên - phiên dịch. Công cụ thu thập số liệu được xây dựng dựa trên cơ sở khoa học về điều kiện vật chất và trang thiết bị phục vụ đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp trình bày ở phần trên.

Phiếu khảo sát nhằm lấy ý kiến đánh giá khách quan của sinh viên về điều kiện cơ sở vật chất phục vụ giảng dạy và thực hành nghề biên - phiên dịch. Phiếu khảo sát được thiết kế trên Google Form gồm 3 phần chính: Phần 1: thông tin chung về khách thể; Phần 2: Đánh giá chung về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo tại Trường Đại học Hồng Đức; Phần 3: Đánh giá về cơ sở vật chất và trang thiết bị đặc thù phục vụ dạy học biên - phiên dịch.

Phiếu quan sát được thiết kế theo dạng quan sát cấu trúc, nhằm thu thập thông tin một cách có hệ thống về cơ sở vật chất phục vụ dạy học và thực hành biên - phiên dịch

nói chung và phương tiện tại các phòng học cụ thể. Phiếu quan sát gồm 2 phần: Phần 1, quan sát về cơ sở vật chất tại các phòng học biên - phiên dịch trong học kỳ I năm học 2024 - 2025; Phần 2: quan sát về cơ sở vật chất và trang thiết bị đặc thù phục vụ dạy học biên - phiên dịch. Để lấy được số liệu quan sát, chúng tôi đã thống kê tất cả các phòng học theo thời khóa biểu dành cho các học phần biên - phiên dịch của hai lớp K24A, B Ngôn ngữ Anh trong học kỳ I năm học 2024-2025 và ghi chép về cơ sở vật chất tại các phòng học này. Ngoài ra, chúng tôi cũng tiến hành quan sát và thống kê tài liệu tại thư viện. Thông tin thu thập được từ quan sát được dùng để đối sánh với thông tin thu được từ khảo sát người học.

Thời gian thu thập số liệu được tiến hành trong Học kỳ I. Phiếu khảo sát sinh viên được gửi qua đường link Google form qua zalo nhóm lớp của các lớp học biên - phiên dịch. Việc quan sát được tác giả trực tiếp thực hiện trong suốt học kỳ I, năm học 2024 - 2025.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ THẢO LUẬN

3.1. Kết quả nghiên cứu

3.1.1. Về cơ sở vật chất và phương tiện dạy học

Kết quả khảo sát cho thấy, sinh viên đánh giá cao về cơ sở vật chất phục vụ dạy học nói chung của nhà trường. 100% sinh viên được khảo sát cho rằng các phòng học, đặc biệt là tại các dãy nhà A5, A6, có diện tích rộng, thoáng, có ánh sáng tự nhiên, có bàn ghế, quạt, thiết bị ánh sáng đầy đủ, một số phòng học có điều hòa. Tòa nhà thư viện rộng, đẹp và sạch, tạo không gian học tập thân thiện. Không gian, cảnh quan quanh trường đẹp và an toàn.

Tuy nhiên, cơ sở vật chất và trang thiết bị đặc thù phục vụ dạy học biên - phiên dịch còn nhiều hạn chế. 100% sinh viên cho biết Nhà trường không có phòng đặc thù cho dạy học và thực hành biên - phiên dịch, không có cabin thực hành phiên dịch, thiếu máy tính riêng cho học biên dịch, không có các phần mềm hỗ trợ dịch thuật như Trados, Wordfast có bản quyền. Việc học tập biên - phiên dịch được thực hiện 100% tại các phòng học thông thường và không có phòng học cố định.

Số liệu từ khảo sát cũng phù hợp với số liệu từ quan sát. Các buổi học biên - phiên dịch trong học kỳ I năm học 2024 - 2025 của hai lớp K24A, B Ngôn ngữ Anh được thống kê trong bảng 1.

Bảng 1. Thống kê phòng học và thiết bị dành cho dạy học các học phần biên - phiên dịch

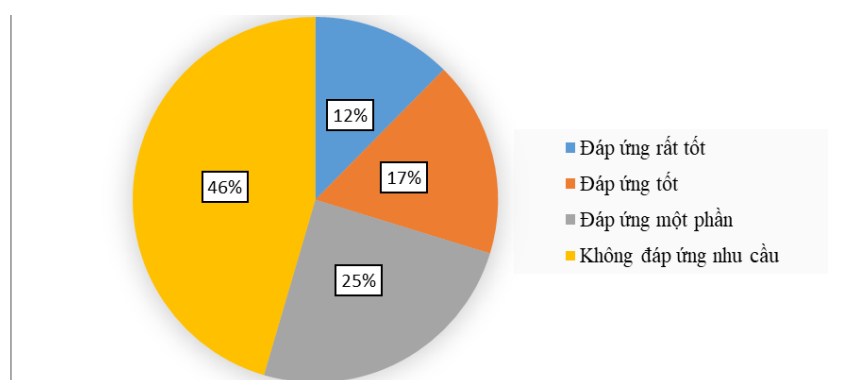
STT	Học phần	Lớp	Phòng học	Tuần học	Có Tivi/ máy chiếu và loa		Không có Tivi/ máy chiếu và loa	Ghi chú
					Hoạt động tốt	Hoạt động không ổn định		
1	Phiên dịch 2	K24A	A6.B105	4,5, 7-16			x	
2	Phiên dịch 2	K24A	A6.B106	4-12, 14, 15			x	
3	Phiên dịch 2	K24A	A6.A206	16	x			
4	Phiên dịch 2	K24B	A5.B301	4,5,6,7	x			
5	Phiên dịch 2	K24B	A3.310	8,9,10			x	

6	Phiên dịch 2	K24B	A3.103	10			x	
7	Phiên dịch 2	K24B	A3.306	11,14,15			x	
8	Phiên dịch 2	K24B	A3.213	11			x	
9	Phiên dịch 2	K24B	A3.309	12			x	
10	Phiên dịch 2	K24B	A3.204	12		x		
11	Phiên dịch 2	K24B	A3.411	13			x	
12	Phiên dịch 2	K24B	A3.202	13			x	
13	Phiên dịch 2	K24B	A3.207	14			x	
14	Phiên dịch 2	K24B	A3.416	16			x	
15	Phiên dịch 2	K24B	A3.202	16			x	
16	Phiên dịch 2	K24B	A3.102	16			x	
17	Phiên dịch 2	K24B	A6.302	16			x	
18	Biên dịch 3	K24A,B	A6.B107	4-10,12,14-17			x	
19	Biên dịch 3	K24A,B	A2.307	11	x			
20	Biên dịch 3	K24A,B	A2.401	13			x	

Số liệu thống kê từ bảng 1 cho thấy, trên 90% số buổi học của các học phần biên - phiên dịch được thực hiện tại các phòng học không có thiết bị dạy học hoặc phòng có thiết bị hoạt động không ổn định. Như vậy có thể thấy điều kiện cơ sở vật chất chưa đáp ứng được yêu cầu cơ bản trong cầu đào tạo dịch thuật. Theo quan sát, giảng viên thường mang theo máy tính xách tay, loa và máy chiếu cá nhân làm phương tiện dạy học. Có giảng viên yêu cầu người học mang theo máy tính cá nhân tới lớp. Mặc dù vậy, người học không có cơ hội được thực hành sử dụng các thiết bị về công nghệ số và phát triển kỹ năng trong môi trường chuyên nghiệp. Điều đó dẫn đến việc người học không được trang bị đầy đủ về năng lực nghề nghiệp của người làm công việc dịch thuật, không phát triển được kỹ năng phù hợp với bối cảnh hiện đại và yêu cầu của thị trường lao động ngày nay.

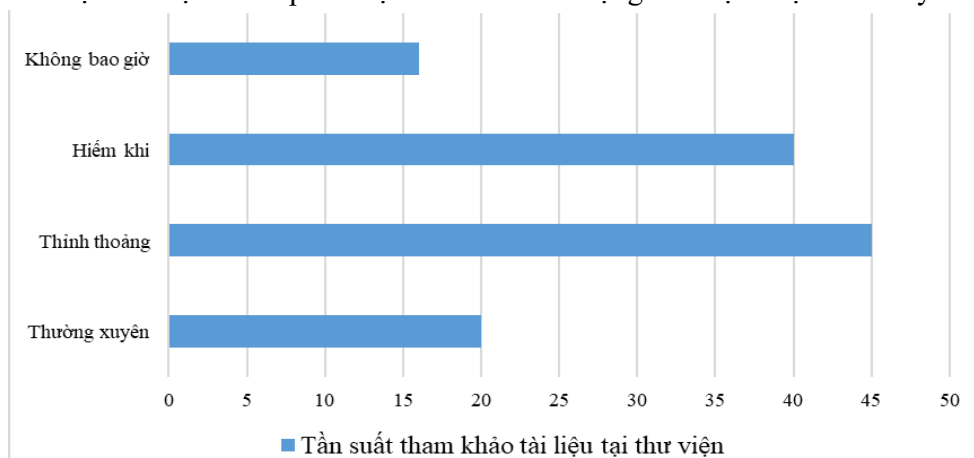
3.1.2. Về tài liệu dạy học

Số liệu từ khảo sát sinh viên cho thấy sinh viên ngành ngôn ngữ Anh đánh giá thấp về tài liệu tham khảo biên - phiên dịch tại thư viện và không thường xuyên sử dụng thư viện. Thông tin cụ thể được thể hiện trong hình 1 và hình 2.



Hình 1. Mức độ đáp ứng nhu cầu học tập của sách và tài liệu biên - phiên dịch tại thư viện

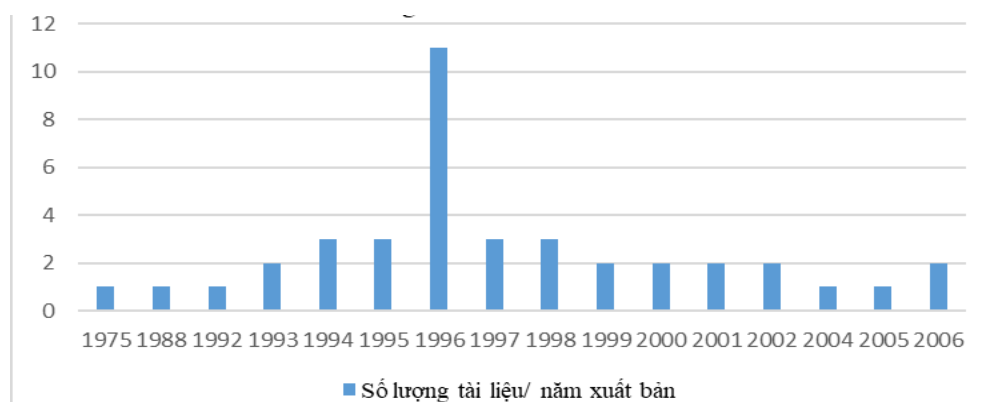
Có thể thấy, có đến gần một nửa (46%) số sinh viên được khảo sát nhận định rằng sách và tài liệu tham khảo biên - phiên dịch tại thư viện không đáp ứng nhu cầu học tập. Chỉ có 12% sinh viên đánh giá sách và tài liệu tham khảo đáp ứng rất tốt nhu cầu học tập. 17% cho biết tài liệu đáp ứng tốt nhu cầu học tập. Trong khi 25% cho rằng tài liệu tại thư viện chỉ đáp ứng được một phần nhu cầu của họ. Vì mức độ đáp ứng của tài liệu học tập tại thư viện đối với nhu cầu học tập của người học không cao nên tần suất sinh viên sử dụng tài liệu tham khảo tại thư viện rất thấp. Số liệu về tần suất sử dụng thư viện được trình bày ở hình 2.



Hình 2. Tần suất sinh viên tham khảo tài liệu biên - phiên dịch tại thư viện

Số liệu từ hình 2 cho thấy có đến gần một nửa (56/212) sinh viên được khảo sát hiếm khi hoặc không bao giờ tham khảo tài liệu tại thư viện. Chỉ có 20 sinh viên (chiếm 16,5%) thường xuyên sử dụng tài liệu tại thư viện. 45 sinh viên (chiếm 37,2%) hiếm khi tham khảo tài liệu tại thư viện. Như vậy, hệ thống tài liệu biên - phiên dịch tại thư viện chưa đáp ứng được nhu cầu của người học và chưa khuyến khích được người học tự học và thực hành kỹ năng trong phạm vi trường đại học.

Thông kê tài liệu ngoại ngữ hiện có tại thư viện Nhà trường cho thấy, trong tổng số 1.192 tài liệu phục vụ dạy học ngoại ngữ, có 39 tài liệu biên - phiên dịch (chiếm 0,32%), trong đó có 10 tài liệu hướng dẫn biên - phiên dịch và 29 tài liệu là từ điển. Năm xuất bản của các tài liệu biên - phiên dịch đều trước 2006, được thống kê cụ thể ở Hình 3.



Hình 3. Thống kê tài liệu chuyên ngành biên - phiên dịch hiện có theo năm xuất bản

Số liệu từ hình 3 phản ánh rằng chỉ có 10/39 tài liệu xuất bản sau năm 2000, còn lại là trước năm 2000. Tài liệu xuất bản mới nhất có tại thư viện là năm 2006, cách đây 20 năm. Từ đó, có thể thấy hệ thống tài liệu phục vụ đào tạo biên - phiên dịch còn hạn chế về số lượng, chủng loại và tính cập nhật. Hệ thống tài nguyên và học liệu số còn thiếu.

3.2. Đề xuất

Với quy mô tuyển sinh ngành Ngôn ngữ Anh như hiện nay, trung bình 300 sinh viên/năm, thì tổng quy mô sinh viên toàn khóa cho 4 năm đào tạo là 1200 sinh viên. Theo Chương trình đào tạo ngành Ngôn ngữ Anh xây dựng năm 2024, số học phần biên - phiên dịch là 16/128 tín chỉ, tương đương 12,5 % tổng khối lượng tín chỉ trong Chương trình đào tạo.

Theo tham khảo quy chuẩn về sĩ số hợp lý cho thực hành dịch từ các cơ sở đào tạo trong nước như Đại học Hà Nội, Học viện Ngoại giao và Đại học RMIT Việt Nam, sĩ số đối với lớp biên dịch là dưới 30 sinh viên/lớp, đối với phiên dịch là dưới 15 sinh viên/ lớp.

Như vậy với khối lượng các học phần dịch thuật trong toàn khóa là 16 tín chỉ (tương đương 344 giờ lên lớp), để đảm bảo sinh viên có đủ thời lượng thực hành tại phòng chuyên dụng, số lượng và quy mô phòng học cần được đầu tư như sau:

Bảng 3. Số lượng - quy mô phòng học đặc thù cần thiết để phục vụ dạy học

Loại phòng	Số lượng	Quy mô và thiết bị chính	Mục đích
Phòng thực hành biên dịch	2 phòng	30 máy tính/phòng, phần mềm CAT tools, mạng nội bộ	Thực hành dịch viết, sử dụng công cụ hỗ trợ
Phòng thực hành phiên dịch cabin	2 phòng	10 - 12 cabin, hệ thống âm thanh đa kênh	Luyện phiên dịch nối tiếp và dịch đồng thời
Phòng thực hành biên dịch	2 phòng	30 máy tính/phòng, phần mềm CAT tools, mạng nội bộ	Thực hành dịch viết, sử dụng công cụ hỗ trợ
Phòng thực hành phiên dịch cabin	2 phòng	10 - 12 cabin, hệ thống âm thanh đa kênh	Luyện phiên dịch nối tiếp và dịch đồng thời
Phòng mô phỏng hội nghị/đa năng	1 phòng	Không gian mở, bố trí mô hình hội nghị, cabin di động	Thực hành mô phỏng hội nghị, giao tiếp đa ngôn ngữ
Thư viện chuyên ngành số	1 khu vực	Máy trạm, truy cập cơ sở dữ liệu, kho ngữ liệu song ngữ	Tự học, tra cứu, nghiên cứu thuật ngữ
Phòng thu - ghi âm giọng đọc	1 phòng	Mic thu âm chuyên nghiệp, máy trạm chỉnh âm thanh	Thực hành phiên dịch, luyện phát âm, làm phụ đề
Phòng học nhóm linh hoạt	2-3 phòng	Bàn nhóm, bảng thông minh, máy chiếu, Wi-Fi	Làm dự án dịch, luyện tập nhóm

Ngoài việc đảm bảo về số lượng, thiết bị dạy học tại các phòng học chuyên dụng cần đảm bảo quy cách và chất lượng. Phòng biên dịch cần có máy tính cấu hình cao, tai nghe chống ồn; các phần mềm Trados, MemoQ, OmegaT, Wordfast; cơ sở dữ liệu thuật ngữ như Linguae, TermBase. Phòng phiên dịch cần có cabin cách âm, tai nghe, mic chuyên dụng; phần mềm mô

phồng phiên dịch hội nghị như Interpretrain; hệ thống ghi âm-đánh giá hiệu suất. Ngoài ra, cần có các thiết bị hỗ trợ khác như máy chủ lưu và quản lý bài tập, lưu trữ sản phẩm dịch; mạng LAN ổn định; phần mềm đánh giá chất lượng bản dịch như QA Distiller.

4. KẾT LUẬN

Bài báo đã trình bày kết quả nghiên cứu đánh giá thực trạng cơ sở vật chất phục vụ công tác dạy học và thực hành dịch thuật tại Trường Đại học Hồng Đức, đồng thời đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao điều kiện giảng dạy và thực hành biên - phiên dịch. Kết quả khảo sát cho thấy, điều kiện cơ sở vật chất, trang thiết bị và hệ thống tài liệu học tập hiện nay chưa đáp ứng được các yêu cầu cơ bản của hoạt động đào tạo dịch thuật.

Các đề xuất về cải thiện cơ sở vật chất được xây dựng dựa trên việc đối soát khoa học giữa quy mô lớp học, thời lượng học tập toàn khóa theo quy định trong chương trình đào tạo, cũng như tham khảo từ kinh nghiệm từ các cơ sở đào tạo lớn trong nước.

Cơ sở vật chất hiện đại, trang thiết bị đặc thù và hệ thống học liệu đầy đủ là những yếu tố thiết yếu để nâng cao chất lượng dạy học, phát triển kỹ năng biên - phiên dịch và trang bị năng lực nghề nghiệp cho sinh viên. Trong bối cảnh dịch thuật hiện đại gắn liền với việc sử dụng các công cụ hỗ trợ dịch máy và công nghệ ngôn ngữ, người học cần được tiếp cận, rèn luyện và thực hành trong một môi trường chuyên nghiệp ngay tại trường đại học. Chỉ khi đó, sinh viên mới có thể phát triển toàn diện năng lực nghề nghiệp và sẵn sàng tham gia vào thị trường lao động đầy cạnh tranh sau khi tốt nghiệp.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Lê Hoài Ân (2022), *Đường hướng đào tạo dịch thuật chuyên nghiệp ở các nước nói tiếng Đức*, Tạp chí Nghiên cứu Nước ngoài, 38(1):27-44.
- [2] Nguyễn Thị Như Ngọc (2020), *Nghiên cứu về phương pháp giảng dạy biên dịch bậc đại học*, Tạp chí Khoa học xã hội, 10(266):47-59.
- [3] Baker, M (2002), *In Other Words: A Coursebook on Translation (9th Edition)*, Routledge.
- [4] Coban, F (2015), *Analysis and Training of the Required Abilities and Skills in Translation in the Light of Translation Models and General Theories of Translation Studies*, Procedia - Social and Behavioral Sciences, (197):707-714.
- [5] Gerding-Salas, C (2000), *Teaching Translation: Problems and Solutions*, Translation Journal 4(3), <http://translationjournal.net/journal/13educ>.
- [6] Gile D (2009), *Basic Concepts and Models for Interpreter and Translator Training. Revised Edition*, John Benjamins Publishing Company.
- [7] McArthur. T, Lam-McArthur. J and Fontaine. L (2018), *The Oxford Companion to the English Language*, Oxford University Press.
- [8] Pym, A (2010), *Exploring translation theories*, Routledge.

SHORTCOMINGS IN TRANSLATION AND INTERPRETING TRAINING AT HONG DUC UNIVERSITY: PERSPECTIVES OF STUDENTS

Vu Thi Loan

ABSTRACT

This study evaluates the conditions of translation and interpreting training at Hong Duc University, focusing on promoting learner competence and developing students' professional skills. The research was conducted with 121 English-majored students at Hong Duc University. Data were collected through surveys and observations. The results indicate that translation and interpreting training at Hong Duc University faces several shortcomings, including a lack of facilities, insufficient teaching equipment, and limited opportunities for practice and professional training.

Keywords: *Translation training, interpreting training, learner competence development, professional skills.*

* Ngày nộp bài: 3/5/2025; Ngày gửi phản biện: 15/5/2025; Ngày duyệt đăng: 30/3/2026